



Thành ủy Đà Nẵng
11.09.2025
11:07:04 +07:00

THÀNH ỦY ĐÀ NẴNG

*

Số 21 -KH/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

**thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị
về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo
và chuyển đổi số quốc gia**

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (viết tắt là *Nghị quyết số 57-NQ/TW*) và Công văn số 01-CV/BCĐTW ngày 25/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia về việc xây dựng Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW tại địa phương; trên cơ sở Kế hoạch số 309-KH/TU ngày 23/5/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng (cũ)¹ và Chương trình số 60-CTr/TU ngày 24/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam (cũ) về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn thành phố như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của các tổ chức, doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn thành phố đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xác định đây là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính phát triển kinh tế - xã hội thành phố; là cuộc cách mạng sâu sắc, toàn diện, góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo, cải cách hành chính, tạo bứt phá phát triển trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

2. Quán triệt, cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 57-NQ/TW và các văn bản liên quan thành các mục tiêu, quy hoạch, chiến lược, đề án, chương trình, kế hoạch, dự án, nhiệm vụ cụ thể; đảm bảo tính thống nhất, kế thừa, phát huy kết quả đã triển khai trong Kế hoạch hành động số 309-KH/TU của Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng (cũ) và Chương trình số 60-CTr/TU ngày 24/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam (cũ); tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên có thể tạo ra kết quả mang tính đột phá, mang lại hiệu ứng lan tỏa lớn; đảm bảo phù hợp với tiềm năng, thế mạnh và điều kiện thực tiễn của

¹ thay thế Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 14/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW

thành phố.

3. Phân công triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phải cụ thể, theo phương châm 6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát, đo lường, đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

1.1. Nâng cao năng lực nội sinh, sức cạnh tranh của kinh tế thành phố thông qua đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng khoa học, công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng trong các ngành, lĩnh vực chủ lực; nâng cao tỷ trọng đóng góp của chỉ số TFP trong tăng trưởng GRDP của thành phố.

1.2. Thúc đẩy hoạt động mạnh mẽ đổi mới sáng tạo, hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp, trung tâm nghiên cứu - phát triển, kết nối chặt chẽ cơ sở nghiên cứu với cơ sở đào tạo và doanh nghiệp; khơi dậy tinh thần sáng tạo và thu hút nguồn lực chất lượng cao từ trong và ngoài nước.

1.3. Xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số hiện đại, minh bạch, hiệu quả; đưa hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành của tổ chức, cơ quan đảng, nhà nước lên môi trường số, dựa trên dữ liệu; cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tiện ích số thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, tạo đột phá trong cải cách hành chính, quản trị công và phát triển bền vững.

1.4. Tái cấu trúc, xây dựng hạ tầng số thống nhất, ổn định, linh hoạt, ưu tiên áp dụng công nghệ điện toán đám mây, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, nâng cao chất lượng sống của người dân, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

1.5. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát huy tiềm lực sáng tạo của mọi tầng lớp xã hội, thúc đẩy liên kết vùng, hội nhập quốc tế về khoa học, công nghệ, đóng góp tích cực vào mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn 2045.

2. Mục tiêu cụ thể: Chi tiết theo Phụ lục kèm theo.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức và quyết tâm chính trị, thông tin, truyền thông

1.1. Các cấp ủy, tổ chức đảng và mỗi cán bộ, đảng viên trên địa bàn thành phố nhận thức đầy đủ tầm quan trọng và quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, xác định rõ trách nhiệm, chủ động, gương mẫu triển khai thực hiện; đưa nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW, Quyết định số 204-QĐ/TW vào văn

kiện, nghị quyết Đại hội Đảng của cơ quan, tổ chức, địa phương, đơn vị; ưu tiên bố trí cán bộ có trình độ chuyên môn khoa học kỹ thuật trong cấp ủy các cấp.

- *Cơ quan chủ trì*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy, Đảng ủy các cơ quan Đảng thành phố, Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

1.2. Người đứng đầu cấp ủy cơ quan, tổ chức, địa phương, đơn vị phải trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai, đưa nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm và chịu trách nhiệm về kết quả triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại cơ quan, địa phương mình; nhất là tích cực đặt hàng các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và giải quyết các vấn đề về chuyển đổi số, cải cách hành chính, giải quyết các vấn đề thực tiễn tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương. Kết quả thực hiện là tiêu chí cơ bản đánh giá hiệu quả nhiệm vụ, thi đua, khen thưởng hằng năm.

- *Cơ quan chủ trì*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy, Đảng ủy các cơ quan Đảng thành phố, Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

1.3. Xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông để nâng cao nhận thức, quyết tâm, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, thực hiện chuyển đổi số trong cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp; đa dạng hóa các hình thức truyền thông thông qua báo chí, phát thanh, truyền hình; Cổng thông tin điện tử, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức các đợt tuyên truyền về lợi ích khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thông qua các phương tiện truyền thông, cuộc họp, sinh hoạt cộng đồng nhằm giúp người dân và doanh nghiệp hiểu rõ hơn về các mục tiêu của Nghị quyết số 57-NQ/TW.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

1.4. Triển khai sâu rộng phong trào “học tập số”, phong trào thi đua về sáng kiến, áp dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và xây dựng thành phố thông minh. Chú trọng biểu dương, tôn vinh, khen thưởng khích lệ, động viên kịp thời bằng nhiều hình thức đa dạng cho các nhà khoa học, nhà sáng chế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

1.5. Xây dựng và triển khai có hiệu quả Bộ chỉ số đánh giá thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số cho các nhóm cơ quan nhà nước, cho doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện:* Hoàn thành ban hành Bộ chỉ số đánh giá thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW **trong tháng 9/2025**; ban hành Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số cho các nhóm cơ quan nhà nước, cho doanh nghiệp trên địa bàn thành phố **trước tháng 12/2025**; tổ chức đánh giá và báo cáo kết quả đánh giá hàng năm.

1.6. Xây dựng và triển khai Bộ chỉ số cải cách hành chính và chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng Thành ủy.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện:* Hoàn thành ban hành Bộ chỉ số **trước tháng 12/2025**; tổ chức đánh giá và báo cáo kết quả đánh giá hàng năm.

1.7. Xây dựng kỹ năng số, văn hóa số, đạo đức nghề nghiệp trong môi trường số. Triển khai ban hành quy tắc ứng xử trên môi trường số cho cán bộ, công chức, viên chức. Tổ chức tập huấn, tuyên truyền về văn hóa số, đạo đức nghề nghiệp.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

2. Hoàn thiện thể chế, chính sách tạo đột phá, đảm bảo nguồn lực

2.1. Xây dựng và triển khai hiệu quả Đề án Chuyển đổi số góp phần thúc đẩy, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố giai đoạn 2026 - 2030, định hướng năm 2035

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện:* Hoàn thành ban hành Đề án **trước tháng 12/2025** và tổ chức triển khai thực hiện từ năm 2026.

2.2. Kịp thời cụ thể hóa, triển khai các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thuộc thẩm quyền thành phố ngay khi

Trung ương hoàn thiện thể chế theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW. Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo khẩn trương nghiên cứu, rà soát, ban hành hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách để tháo gỡ các điểm nghẽn và đẩy nhanh tiến độ các nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của thành phố.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên, ngay khi có các quy định của Trung ương.

2.3. Xây dựng Kế hoạch đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện*: Hoàn thành ban hành Kế hoạch **trước tháng 12/2025** và tổ chức triển khai thực hiện từ năm 2026.

2.4. Nghiên cứu triển khai khu chức năng công nghiệp công nghệ số và đổi mới sáng tạo thuộc Khu thương mại tự do Đà Nẵng; trong đó, chú trọng nghiên cứu phát triển, chuyển giao công nghệ và thử nghiệm có kiểm soát đối với các ngành ưu tiên phát triển của thành phố trong Khu thương mại tự do; các giải pháp công nghệ, công nghệ tài chính trong Trung tâm tài chính thành phố Đà Nẵng.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện*: 2025-2030.

2.5. Rà soát, đánh giá, xây dựng chính sách hỗ trợ đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp của Đà Nẵng tiếp cận các thị trường trong và ngoài nước.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện*: Hoàn thành ban hành **trước tháng 12/2026**.

2.6. Vận dụng sáng tạo, cho phép thí điểm đối với những vấn đề thực tiễn mới đặt ra để khuyến khích đổi mới sáng tạo và thu hút các chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đến với thành phố Đà Nẵng. Chấp nhận rủi ro, đầu tư mạo hiểm và độ trễ trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo. Triển khai có hiệu quả cơ chế thử nghiệm có kiểm soát các giải pháp công nghệ mới (sandbox),

xem xét ưu tiên một số lĩnh vực Blockchain, công nghệ tài chính, trí tuệ nhân tạo, robot và tự động hóa, tài sản số, xe tự hành, thiết bị bay tự hành, thể thao điện tử... phù hợp với nhu cầu, định hướng phát triển và khả năng kiểm soát của thành phố.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện*: Có ít nhất **05** sản phẩm thử nghiệm có kiểm soát được triển khai trên địa bàn thành phố trong giai đoạn 2025-2030.

2.7. Nghiên cứu cơ chế, chính sách, biện pháp và tăng quy mô vốn để Quỹ Đầu tư phát triển thành phố ưu tiên cho vay, đầu tư cho các dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo. Nghiên cứu cơ chế đồng đầu tư với các Quỹ đầu tư mạo hiểm tư nhân; nghiên cứu hình thành Quỹ đầu tư mạo hiểm có sử dụng ngân sách nhà nước, Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thành phố theo quy định của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo để đầu tư vốn vào các doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong các lĩnh vực trọng điểm về khoa học và công nghệ nhằm hỗ trợ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và thương mại hóa sản phẩm khoa học, công nghệ.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện*: Hoàn thành **trước tháng 12/2026**.

2.8. Ưu tiên bố trí kinh phí và triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách hiện hành về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đặc biệt là các cơ chế, chính sách thực hiện Nghị quyết 136/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội, Đề án “Đà Nẵng - Thành phố đổi mới sáng tạo”, chương trình, chính sách phát triển vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, phát triển tài sản trí tuệ...

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện*: Hàng năm.

2.9. Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn thành phố. Cơ cấu lại nguồn ngân sách chi sự nghiệp khoa học và công nghệ, chuyển đổi số bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải. Quản lý hoạt động và vận hành hiệu quả các sản phẩm khoa học và công nghệ, chuyển đổi số đã đầu tư, trong đó đảm bảo chi phí vận hành hàng năm khoảng 20% tổng mức đầu tư. Bố trí kinh phí để quản lý và sử dụng hiệu quả các sản phẩm, tài sản tạo ra từ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ do ngân sách nhà nước đầu tư.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

2.10. Nghiên cứu triển khai cơ chế, chính sách sử dụng ngân sách nhà nước để đặt hàng, đầu tư, thuê, mua sắm các sản phẩm công nghệ số từ các tổ chức, doanh nghiệp công nghệ và khởi nghiệp sáng tạo trong nước để tạo thị trường thúc đẩy phát triển sản phẩm công nghệ số.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

2.11. Triển khai rà soát đơn giản hóa từng thủ tục hành chính, dịch vụ của các cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu số và công nghệ số; đồng thời, cung cấp trên môi trường điện tử dưới dạng toàn trình.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố, Đảng ủy các cơ quan Đảng thành phố.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

3. Phát triển hạ tầng số, ứng dụng, dịch vụ số

3.1. Xây dựng Kế hoạch tổng thể 10 năm đầu tư phát triển hạ tầng số đồng bộ, hiện đại, bảo đảm an toàn, an ninh, có tính dự phòng (là hợp phần thuộc Kế hoạch đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng).

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện:* Hoàn thành ban hành Kế hoạch **trước tháng 12/2025** và tổ chức triển khai thực hiện từ năm 2026.

3.2. Tập trung tháo gỡ các vướng mắc, thủ tục pháp lý và thúc đẩy các hoạt động đầu tư, xây dựng các dự án trọng điểm như Khu công nghệ cao, Khu công nghệ thông tin tập trung Đà Nẵng, Không gian đổi mới sáng tạo tại phường Hoà Xuân, Khu Công nghệ thông tin DanangBay, Tòa nhà Viettel Đà Nẵng...

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện:* Hoàn thành **trước tháng 12/2025**.

3.3. Xúc tiến, khẩn trương triển khai các thủ tục đầu tư theo đúng tiến độ đối với các dự án Phòng thí nghiệm kết hợp sản xuất quy mô nhỏ công nghệ đóng gói tiên tiến vi mạch bán dẫn (Lab-Fab), phòng Lab về trí tuệ nhân tạo làm nơi hỗ trợ nghiên cứu, thử nghiệm, triển khai các mô hình và phát triển sản phẩm dành cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, các nhóm nghiên cứu và startup trên địa bàn thành phố.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện:* Hoàn thành các thủ tục đầu tư **trước tháng 12/2025**, đưa vào hoạt động trong năm 2026.

3.4. Tăng cường đầu tư phát triển hệ thống truyền dẫn quốc tế (cáp quang biển, đất liền, vệ tinh) dung lượng lớn, bảo đảm nhu cầu dự phòng, kết nối đa dạng, an toàn, bền vững. Thu hút đầu tư tối thiểu 01 trạm cáp biển quốc tế; xúc tiến triển khai Internet quỹ đạo vệ tinh tầm thấp và cung cấp dịch vụ cho người dân khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện:* 2025-2030.

3.5. Phổ cập Internet băng thông rộng, siêu rộng đến các hộ gia đình (100% hộ gia đình có khả năng truy cập Internet cáp quang cố định và Internet di động với tốc độ 1Gbps trở lên). Mạng băng rộng di động 5G phủ sóng đến 99% dân số thành phố; phát triển dịch vụ mạng di động 5G dùng riêng cho khu vực hành chính công, các khu công nghệ thông tin tập trung, Khu Công nghệ cao, khu công nghiệp. Xây dựng bảo đảm năng lực cho sản xuất thông minh, sẵn sàng triển khai thử nghiệm các công nghệ mới như mạng di động 6G, Open RAN, mô hình dữ liệu mở.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện:* Hoàn thành **trước tháng 12/2025**.

3.6. Phát triển hạ tầng vật lý số, hạ tầng tiện ích số; tích hợp cảm biến, ứng dụng công nghệ số vào hạ tầng thiết yếu. Ứng dụng công nghệ IoT vào các ngành nông nghiệp, công nghiệp vào các khu, cụm công nghiệp, khu công nghệ thông tin, khu đô thị.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện:* 2025-2030.

3.7. Đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin - truyền thông phục vụ chính quyền số như: Trung tâm giám sát, điều hành thông minh thành phố, Trung tâm giám sát chuyên ngành; Trung tâm dữ liệu thành phố, Hệ thống giám sát an toàn thông tin (SOC), Mạng đô thị thành phố (mạng MAN), thiết bị đầu cuối và mạng nội bộ các cơ quan (mạng LAN)...

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện*: Hoàn thành **trước tháng 12/2026**.

3.8. Xây dựng Đề án xây dựng Phòng thí nghiệm mô hình thông tin công trình (BIM Lab) nhằm tạo lập một trung tâm chuyên sâu về BIM, phục vụ đào tạo nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực xây dựng, kiến trúc, hạ tầng và đô thị; hỗ trợ các cơ quan nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp triển khai công nghệ BIM số hóa toàn bộ vòng đời công trình xây dựng; phát triển hệ sinh thái BIM tại thành phố.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện*: Hoàn thành **trước tháng 11/2025**.

3.9. Thu hút đầu tư triển khai hệ thống điện sạch và ổn định (khí, gió...) để hỗ trợ đầu tư, triển khai trung tâm dữ liệu, nhà máy trí tuệ nhân tạo.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện*: 2025-2030.

3.10. Triển khai chính sách huy động doanh nghiệp tham gia đầu tư hạ tầng số (khu công nghệ thông tin, trung tâm dữ liệu, trung tâm tính toán hiệu năng cao, trạm cáp quang biển quốc tế, mạng kết nối IoT, nhà máy trí tuệ nhân tạo...); tham gia đào tạo phát triển nhân lực công nghệ số và triển khai mô hình, lĩnh vực mới để phát triển.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện*: Hàng năm.

3.11. Triển khai thêm trung tâm dữ liệu và hệ thống tính toán hiệu năng cao tại thành phố đáp ứng yêu cầu phát triển đột phá khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Thời gian thực hiện:* 2025-2030.

4. Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, hỗ trợ nghiên cứu và phát triển, đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ

4.1. Xây dựng Kế hoạch tổng thể 10 năm phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, hỗ trợ nghiên cứu và phát triển (là hợp phần thuộc Kế hoạch đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng).

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Thời gian thực hiện:* Hoàn thành ban hành Kế hoạch **trước tháng 12/2025** và tổ chức triển khai thực hiện từ năm 2026.

4.2. Xây dựng Chương trình phát triển công nghệ chiến lược và Chương trình nghiên cứu khoa học trọng điểm giai đoạn 2025-2030, ưu tiên các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, vi mạch bán dẫn, công nghệ lượng tử, robot và tự động hóa, công nghệ sinh học, năng lượng mới, vật liệu mới và một số lĩnh vực khác mà thành phố có nhu cầu, tiềm năng, lợi thế. Bố trí ít nhất 15% ngân sách nhà nước chi sự nghiệp khoa học và công nghệ phục vụ nghiên cứu công nghệ chiến lược; triển khai các giải pháp, cơ chế, chính sách hợp tác công tư để nghiên cứu và phát triển công nghệ chiến lược.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Thời gian thực hiện:* Hoàn thành ban hành Chương trình nghiên cứu khoa học trọng điểm giai đoạn 2025-2030 **trước tháng 12/2025**, ban hành Chương trình phát triển công nghệ chiến lược **trước tháng 3/2026** và tổ chức triển khai thực hiện từ năm 2026.

4.3. Xây dựng và đẩy mạnh quảng bá thương hiệu “Đà Nẵng - Thành phố đổi mới sáng tạo”, điểm đến hấp dẫn về khởi nghiệp sáng tạo, ứng dụng công nghệ. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả và nâng cao xếp hạng Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương PII của thành phố Đà Nẵng.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

4.4. Xây dựng danh mục các công trình, dự án cần tập trung đầu tư trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Đầu tư phát triển tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ, tập trung xây dựng Không gian đổi mới sáng tạo Đà Nẵng làm nơi thu hút các Quỹ đầu tư, vườn ươm, trung tâm hỗ trợ và

các dự án/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; mở rộng, nâng cấp Trung tâm Công nghệ sinh học Đà Nẵng; đầu tư hạ tầng, trang thiết bị đồng bộ, hiện đại cho đơn vị sự nghiệp khoa học và công nghệ công lập.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Thời gian thực hiện*: Hoàn thành thủ tục đầu tư Không gian đổi mới sáng tạo Đà Nẵng, đầu tư trang thiết bị Trung tâm Công nghệ sinh học **trước tháng 12/2025**; đề xuất các dự án đầu tư nâng cao năng lực cho các đơn vị sự nghiệp khoa học và công nghệ công lập từ nguồn đầu tư phát triển giai đoạn 2025-2030.

4.5. Hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư, xây dựng các phòng thí nghiệm, trung tâm nghiên cứu và phát triển khoa học, công nghệ, không gian đổi mới sáng tạo, các vườn ươm doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Thời gian thực hiện*: Hàng năm.

4.6. Ưu tiên bố trí địa điểm trong cụm công nghiệp, khu công nghiệp, khu công nghệ cao cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, các trung tâm nghiên cứu. Thiết lập khu tập trung cho hoạt động sản xuất của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Thời gian thực hiện*: Hàng năm.

4.7. Tạo điều kiện kết nối viện - trường - doanh nghiệp, thúc đẩy nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ phục vụ sản xuất, đời sống. Thúc đẩy, hỗ trợ, hình thành, phát triển các hệ sinh thái viện nghiên cứu, trường đại học mạnh về nghiên cứu; ưu tiên phát triển mạnh Trung tâm Công nghệ sinh học phục vụ nghiên cứu và phát triển vùng Nam Trung Bộ. Xây dựng Chương trình hợp tác giữa cơ quan chức năng thành phố với Viện Hàn lâm khoa học công nghệ Việt Nam, Đại học Đà Nẵng, Đại học Duy Tân, các trường đại học khác và kết nối với doanh nghiệp, có cơ chế huy động nguồn kinh phí đối ứng và gắn kết quả nghiên cứu với thực tiễn sản xuất, đời sống.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Thời gian thực hiện*: Năm 2025-2026 xây dựng các chương trình hợp tác; triển khai Chương trình hợp tác sau khi được ký kết.

4.8. Kết nối quỹ đầu tư, nhà đầu tư thiên thần, cộng đồng cổ vấn cho các dự án khởi nghiệp tại địa phương.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

4.9. Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học hình thành các sáng chế, giải pháp hữu ích và các nghiên cứu có khả năng thương mại hóa. Khuyến khích, thúc đẩy, hỗ trợ hình thành các dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp từ các kết quả nghiên cứu, sáng chế, giải pháp hữu ích của các Viện, trường đại học trên địa bàn thành phố.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

4.10. Ưu tiên bố trí kinh phí và tăng dần theo nhu cầu để triển khai đồng bộ, hiệu quả các chính sách ưu đãi, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư cho nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ. Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp công nghệ, startup tiếp cận đất đai, vốn, nhân lực. Triển khai đánh giá trình độ và năng lực công nghệ cho doanh nghiệp, hỗ trợ tìm kiếm, chuyển giao, ứng dụng, đổi mới công nghệ cho doanh nghiệp.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

5. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao

5.1. Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong các cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn thành phố theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ và các quy định pháp luật liên quan.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện*: Hàng năm.

5.2. Triển khai có hiệu quả chính sách thu hút, trọng dụng, giữ chân các nhà khoa học, các chuyên gia, người có tài năng theo Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 23/6/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố và Nghị định số 173/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ nhằm thực hiện một số nhiệm vụ mang tính chiến lược, đột xuất, cấp bách hoặc các nhiệm vụ chuyên môn cao trong lĩnh vực khoa

học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội thành phố. Tăng cường nhân lực cho ngành khoa học và công nghệ, chuyển đổi số để đảm bảo nhân lực số là một lợi thế đặc biệt của thành phố trong thu hút đầu tư và phát triển kinh tế số.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện*: Hàng năm.

5.3. Xây dựng mạng lưới cơ sở dữ liệu chuyên gia, nhà khoa học, nhất là người Việt Nam ở nước ngoài; kết nối và phát triển mạng lưới, đặt hàng cho các chuyên gia, nhà khoa học đề tư vấn, giải quyết các bài toán lớn, hỗ trợ phát triển thành phố; hình thành các nhóm nghiên cứu mạnh trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ kỹ thuật then chốt và các lĩnh vực ưu tiên phát triển của thành phố.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện*: Hoàn thành Danh sách các nhà khoa học, giảng viên chuyên gia trong nước, người Việt Nam ở nước ngoài và quốc tế theo từng lĩnh vực **trước tháng 3/2026**; tổ chức các hoạt động kết nối mạng lưới hàng năm.

5.4. Xây dựng, triển khai kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực cho khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, ưu tiên các chương trình đào tạo chuyên sâu về vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo và các lĩnh vực thành phố có tiềm năng phát triển.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện*: Hoàn thành ban hành Kế hoạch **trước tháng 12/2025** và tổ chức triển khai thực hiện từ năm 2026.

5.5. Kết hợp các trường, viện nghiên cứu để xây dựng, bổ sung nội dung, chương trình đào tạo về đổi mới sáng tạo toàn diện, đa ngành, đa lĩnh vực, đặc biệt là đào tạo chuyên sâu về vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo. Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường giáo dục và hướng nghiệp STEM. Xây dựng văn hóa khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong các trường học, lồng ghép các nội dung về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong các chương trình hướng nghiệp tại các trường học cũng như chương trình giảng dạy tại các trường đại học.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện*: Hàng năm.

5.6. Thúc đẩy, hỗ trợ các chương trình ươm tạo dự án khởi nghiệp, các chương trình huấn luyện, đào tạo chuyên gia, cố vấn về khởi nghiệp; đào tạo về quản lý, khai thác, phát triển tài sản trí tuệ tại các trường đại học. Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện*: Hàng năm.

6. Đẩy mạnh chuyển đổi số, kinh tế số

6.1. Triển khai có hiệu quả Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Quyết định số 204-QĐ/TW ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng; trong đó, định kỳ rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn thành phố. Phát triển, triển khai sử dụng hiệu quả các ứng dụng, nền tảng số dùng chung của các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- *Cơ quan chủ trì*: Văn phòng Thành ủy.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện*: Theo lộ trình Kế hoạch số 301-KH/TU ngày 29/4/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành.

6.2. Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ triển khai ứng dụng bản sao số (Digital Twin) thí điểm tại một khu vực của thành phố, tạo tiền đề để nhân rộng ra toàn thành phố.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện*: Ban hành kế hoạch **trước tháng 12/2025** và tổ chức triển khai thực hiện từ năm 2026.

6.3. Đầu tư, nâng cấp nền tảng, ứng dụng dùng chung phục vụ chuyển đổi số, trong đó ưu tiên một số nền tảng, ứng dụng dùng chung như: Hệ thống phục vụ chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố; Hệ thống thông tin chính quyền điện tử; trực tích hợp, chia sẻ dữ liệu; kho dữ liệu dùng chung; nền tảng định danh và xác thực điện tử tập trung qua sử dụng tài khoản VNeID; nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp toàn thành phố; hệ thống cảnh báo sớm, phòng tránh thiên tai thông minh; nền tảng số đất đai, xây dựng, môi trường; nền tảng thông tin địa lý dùng chung (GIS); các hệ thống giám sát chuyên ngành (giao thông, an ninh, môi trường...).

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Thời gian thực hiện*: Hoàn thành các thủ tục đầu tư trong 2025-2026 và triển khai, đưa vào sử dụng trong 2027-2028.

6.4. Công bố danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của thành phố; xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các cơ quan trong hệ thống chính trị thành phố phục vụ khai thác, chia sẻ theo cơ chế mở, dùng chung để bảo đảm dữ liệu thành nguồn tài nguyên tư liệu sản xuất quan trọng; chia sẻ dữ liệu về Kho dữ liệu dùng chung, sử dụng các công nghệ số để quản lý phân tích, dự báo, phục vụ hoạt động, công tác chuyên môn và cung cấp dịch vụ số; phát triển mạnh mẽ ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn đối với các ngành, lĩnh vực quan trọng. Xây dựng và triển khai Đề án triển khai thí điểm Sàn giao dịch dữ liệu gắn với hình thành Trung tâm tài chính quốc tế; phát triển kinh tế dữ liệu, thị trường dữ liệu và triển khai các sàn giao dịch dữ liệu.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Thời gian thực hiện*: Hoàn thành các thủ tục đầu tư trong 2025-2026 và triển khai, đưa vào sử dụng trong 2027-2028.

6.5. Xây dựng và triển khai quy chế kết nối, chia sẻ, sử dụng chung dữ liệu giữa các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố, nhất là các cơ sở dữ liệu đất đai, quản lý đô thị, y tế, giáo dục, lịch sử, thanh tra ... bảo đảm tính “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

6.6. Triển khai nền tảng số cho người dân sử dụng chung; triển khai Khung năng lực số cho công dân để xây dựng văn hóa số cho cộng đồng của Đà Nẵng. Phát triển công nghiệp nội dung số, tập trung vào lĩnh vực di tích, di sản, văn hóa. Mặt trận Tổ quốc phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các chương trình hỗ trợ kỹ năng số cho các đối tượng yếu thế, như tổ chức lớp học kỹ năng số miễn phí, cung cấp thiết bị công nghệ cơ bản cho các hộ nghèo, và xây dựng các tài liệu hướng dẫn sử dụng dịch vụ số đơn giản, dễ hiểu.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

6.7. Triển khai đầu tư, ưu tiên nguồn lực cho phát triển kinh tế số các ngành,

lĩnh vực; đưa các sản phẩm, dịch vụ tại thành phố lên các nền tảng số để tiếp cận thị trường toàn cầu. Xây dựng và dùng chung các nền tảng số liên ngành, liên vùng. Triển khai chính sách khuyến khích đầu tư, mua, thuê các sản phẩm, dịch vụ số; chính sách đặc biệt để đào tạo, phát triển, thu hút tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước hoạt động lĩnh vực chuyển đổi số, phát triển sản phẩm công nghệ số, công nghiệp an ninh mạng.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện*: Năm 2025, mỗi ngành kinh tế có triển khai ít nhất 01 giải pháp về kinh tế số.

6.8. Hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh tiếp cận, ứng dụng các giải pháp số (quản lý, marketing, vận hành, kế toán, thanh toán không dùng tiền mặt, thương mại điện tử...).

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

6.9. Khuyến khích và hỗ trợ hình thành, phát triển một số doanh nghiệp công nghệ số có năng lực và tham gia triển khai giải quyết một số “bài toán” cho các cơ quan trong hệ thống chính trị thành phố, dẫn dắt chuyển đổi số thành phố, quốc gia và đủ năng lực cạnh tranh trong nước và quốc tế. Triển khai đổi mới công nghệ, sử dụng các nền tảng số trong doanh nghiệp, hộ kinh doanh; thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt trong giao dịch và thương mại điện tử.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện*: Hoàn thành ban hành danh mục các “bài toán” giải quyết bằng công nghệ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng **trước tháng 12/2025** để đặt hàng cho các doanh nghiệp tham gia giải quyết; hỗ trợ được 01 doanh nghiệp công nghệ số đủ năng lực cạnh tranh trong nước và quốc tế.

6.10. Triển khai công nghệ số, kinh tế số trong các khu công nghiệp, các khu công nghệ thông tin tập trung, Khu Công nghệ cao Đà Nẵng.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện*: Triển khai và đưa vào sử dụng bản đồ số và mô hình BIM tại Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp thành phố Đà Nẵng trong năm 2025-2026; triển khai các mô hình công nghệ số, hướng dẫn các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số và phát triển kinh tế số.

6.11. Triển khai thu hút doanh nghiệp công nghệ hàng đầu thế giới, khu vực đặt trụ sở, đầu tư nghiên cứu, làm việc, sản xuất tại thành phố Đà Nẵng.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Thời gian thực hiện*: Đến hết năm 2025, phấn đấu thu hút một số doanh nghiệp có doanh thu ít nhất 01 tỷ USD đặt trụ sở nghiên cứu, sản xuất tại thành phố; có ít nhất 01 doanh nghiệp công nghệ số với nhân lực 15.000 người hoặc đạt doanh thu 2 tỷ USD/năm.

6.12. Quản trị và sản xuất thông minh trong các ngành, lĩnh vực, ưu tiên như: Nông nghiệp, thương mại, tài chính, du lịch, giáo dục, y tế, giao thông, logistics.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

6.13. Đẩy mạnh xác thực điện tử, chữ ký số; ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong tổng hợp, báo cáo, hỗ trợ ra quyết định.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

6.14. Xây dựng thương hiệu số cho sản phẩm chủ lực, áp dụng công nghệ truy xuất nguồn gốc, IoT, blockchain trong nông nghiệp, chế biến... Ưu tiên đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp công nghệ số của địa phương thực hiện các nhiệm vụ trọng điểm về chuyển đổi số.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

6.15. Triển khai xây dựng Cảng Liên Chiểu trở thành Cảng thông minh, tự động hóa toàn diện từ công tác quản trị, vận hành, giám sát, khai thác cảng; xây dựng Khu Thương mại tự do Đà Nẵng trở thành Khu thương mại tự do thông minh, xanh và phát triển bền vững; gắn kết chặt chẽ với Trung tâm tài chính quốc tế để tạo thành hệ sinh thái kinh tế hiện đại, thông minh và năng lực cạnh tranh cao.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Thời gian thực hiện*: 2025-2030.

7. Bảo đảm an ninh mạng và chủ quyền số

7.1. Ứng dụng công nghệ số, công nghệ quốc phòng mới trong các hệ thống chỉ huy, điều hành, quản lý lực lượng vũ trang. Khuyến khích doanh nghiệp nghiên cứu, phát triển các sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng. Nghiên cứu, đánh giá và ưu tiên sử dụng giải pháp, sản phẩm an toàn thông tin “Make in Việt Nam”.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

7.2. Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân. Kiện toàn Liên minh ứng phó, xử lý sự cố an ninh mạng trên địa bàn thành phố theo hướng dẫn của Bộ Công an. Hoàn thiện thiết kế chi tiết và sớm đầu tư xây dựng, đưa vào hoạt động Trung tâm Giám sát và điều hành an ninh mạng thành phố, tăng cường năng lực giám sát, cảnh báo sớm, ứng cứu sự cố an ninh mạng. Xây dựng đội ngũ chuyên trách ứng cứu sự cố. Ban hành quy chế bảo vệ dữ liệu cá nhân, thông tin quan trọng. Xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố và định kỳ kiểm tra, diễn tập phòng chống tấn công mạng.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện:* Đưa vào hoạt động Trung tâm Giám sát và điều hành an ninh mạng thành phố trong năm 2025-2026. các nhiệm vụ khác thực hiện thường xuyên.

7.3. Chia sẻ thông tin, phối hợp theo dõi, giám sát, xử lý sự cố, trong đó xác định rõ đầu mối phối hợp với các cơ quan Trung ương (Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Khoa học và Công nghệ, Ban Cơ yếu Chính phủ), có kế hoạch theo dõi, giám sát, đánh giá thường xuyên các hệ thống để bảo đảm an ninh, an toàn.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

8. Đẩy mạnh hợp tác, liên kết vùng, quốc tế

8.1. Tăng cường liên kết, hợp tác với các tỉnh, thành phố lân cận trong và ngoài khu vực để thúc đẩy việc phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, phối hợp triển khai các dự án chung, đặc biệt về hạ tầng số, logistics, liên kết chuỗi giá trị, chia sẻ kinh nghiệm đổi mới sáng tạo.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

8.2. Tăng cường tổ chức/phối hợp tổ chức các hội nghị, diễn đàn thường niên về chuyển đổi số, khoa học - công nghệ cấp vùng trên địa bàn thành phố. Thúc đẩy các chương trình nghiên cứu, chuyển giao công nghệ tiên tiến, chiến lược.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

8.3. Tập trung đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, chuyển đổi số với các đối tác tại quốc gia trên thế giới có trình độ khoa học và công nghệ, chuyển đổi số phát triển, nhất là các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, công nghệ lượng tử, vi mạch bán dẫn, năng lượng nguyên tử và các công nghệ chiến lược khác.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

8.4. Thiết lập các không gian đổi mới sáng tạo Đà Nẵng tại các quốc gia có hệ sinh thái đổi mới sáng tạo phát triển. Khuyến khích các tổ chức và quỹ đầu tư quốc tế đặt văn phòng đại diện tại Đà Nẵng thông qua việc đơn giản hóa các thủ tục hành chính, xây dựng chính sách ưu đãi, cung cấp hỗ trợ pháp lý.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

8.5. Tăng cường hợp tác quốc tế trong việc triển khai các hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của thành phố như tổ chức các sự kiện quốc tế, hội thảo, triển lãm, trình diễn công nghệ, diễn đàn kết nối đầu tư...

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

8.6. Tham gia tích cực và triển khai khuôn khổ, quy tắc, quản trị về chuyển đổi số, xây dựng thành phố thông minh trong các cơ chế hợp tác đa phương như Tổ chức thành phố thông minh thế giới, Mạng lưới Đô thị thông minh ASEAN; nghiên cứu khả năng tham gia các cơ chế, sáng kiến hợp tác mới chuyển đổi số. Kết nối, liên thông dữ liệu và dịch vụ đô thị thông minh với đô thị thông minh trong nước và khu vực ASEAN, ưu tiên dịch vụ công, du lịch, tài chính.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

8.7. Chủ động tham gia chương trình hợp tác song phương, đa phương về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Đề cử đại diện là các nhà khoa học xuất sắc của thành phố tham gia các tổ chức, hiệp hội, sáng kiến về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, khu vực và thế giới.

- *Cơ quan chủ trì*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Thường trực Thành ủy

1.1. Thường trực Thành ủy trực tiếp chỉ đạo Ban Chỉ đạo, các cơ quan, tham mưu giúp việc Thành ủy, các cấp ủy trực thuộc trong việc quán triệt, triển khai hiệu quả Kế hoạch hành động; định kỳ nghe Ban Chỉ đạo báo cáo về tiến độ, kết quả, những vấn đề nổi cộm liên quan đến triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và Quyết định số 204-QĐ/TW ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư.

1.2. Chỉ đạo điều chỉnh, bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp khi có sự thay đổi lớn về bối cảnh (chính sách, công nghệ, điều kiện kinh tế - xã hội...); xem xét, cho ý kiến về cơ chế đặc thù, chính sách khuyến khích, cân đối nguồn lực đầu tư cho khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

1.3. Chỉ đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy phối hợp với Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để kiểm tra, giám sát; xử lý tập thể, cá nhân vi phạm hoặc trì trệ trong thực hiện Kế hoạch hành động.

1.4. Trực tiếp chỉ đạo việc khen thưởng, biểu dương điển hình, xử lý sai phạm (nếu có) trong quá trình triển khai.

2. Trách nhiệm của Ban Chỉ đạo 57

2.1. Lãnh đạo, điều hành thống nhất các tổ chức, cơ quan, đơn vị tại địa phương triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW; ban hành các chiến lược, đơn đốc, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương để bảo đảm tiến độ, chất lượng thực hiện Kế hoạch hành động.

2.2. Kịp thời đề xuất, tham mưu cho Ban Thường vụ Thành ủy về chính sách, giải pháp thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số khi có khó khăn, vướng mắc; báo cáo tiến độ định kỳ hoặc đột xuất.

2.3. Xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm hoặc đột xuất tại các sở, ban, ngành, địa phương; chỉ đạo xử lý kịp thời những sai sót, chậm trễ.

3. Trách nhiệm của các cấp ủy đảng trực thuộc Thành ủy

3.1. Xây dựng Kế hoạch cụ thể phù hợp với đặc thù địa phương, đơn vị dựa trên Kế hoạch hành động chung; quán triệt Nghị quyết số 57-NQ/TW đến cán bộ, đảng viên, nhân dân.

3.2. Lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền cùng cấp (ủy ban nhân dân, hội đồng nhân dân) cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp tại địa bàn (phát triển hạ tầng số, huy động nguồn lực, đào tạo nhân lực...).

3.3. Gương mẫu đi đầu trong việc học tập, ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; tuyên truyền, vận động nhân dân, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tích cực tham gia vào quá trình chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống. Tạo cơ chế khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, doanh nghiệp,... tham gia tích cực vào các phong trào đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

4. Trách nhiệm của các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy

4.1. Văn phòng Thành ủy: Thực hiện vai trò Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo; kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí nhân sự có trình độ năng lực về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đối với Phòng Chuyển đổi số - Cơ yếu; phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng chiến lược đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại thành phố theo giai đoạn 10 năm, tầm nhìn 2045, trình Ban Chỉ đạo; phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan trong tổng hợp, theo dõi, kiểm tra tiến độ, báo cáo Ban Chỉ đạo và theo quy chế làm việc của Thành ủy, Ban Chỉ đạo 57; bảo đảm thông tin kịp thời, thông suốt.

4.2. Ban Tổ chức Thành ủy chủ trì, tham mưu đề xuất những giải pháp về công tác cán bộ để thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đề xuất chủ trương bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn về khoa học, kỹ thuật đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý và tham gia vào cấp ủy các cấp. Đồng thời, tham mưu kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ trong hệ thống cơ quan đảng các cấp, bảo đảm đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; chú trọng xây dựng, thực hiện hiệu quả chính sách thu hút, trọng dụng cán bộ có trình độ, năng lực về khoa học, kỹ thuật, công nghệ, tạo động lực thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

4.3. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên đẩy mạnh việc tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW gắn với Kế hoạch hành động này với hình thức phù hợp.

4.4. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy phối hợp với Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tham mưu ban hành quy chế, xây dựng cơ chế giám sát, tổ chức kiểm tra định

kỳ hoặc đột xuất, phát hiện và xử lý vi phạm, báo cáo Thường trực Thành ủy.

4.5. Ban Nội chính Thành ủy Ban Nội chính Thành ủy theo dõi, tổng hợp tình hình, nghiên cứu đề xuất giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong triển khai các dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

5. Trách nhiệm của Hội đồng nhân dân thành phố

5.1. Ban hành các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền và bố trí nguồn lực thực hiện việc phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn thành phố; tăng cường giám sát việc tổ chức thực hiện theo quy định.

5.2. Chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Hội đồng nhân dân thành phố; việc tiếp nhận, xử lý ý kiến, kiến nghị cử tri, đơn thư của tổ chức và công dân gắn với cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương xã, phường; việc theo dõi tình hình thực hiện các chuyên đề giám sát, các nghị quyết, kết luận tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố.

6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân thành phố

6.1. Căn cứ Chương trình hành động của Chính phủ, Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Thành ủy, các kế hoạch, chương trình của Ban Chỉ đạo; sửa đổi, bổ sung Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố cho phù hợp; xây dựng, ban hành các chương trình, kế hoạch, xây dựng các đề án, dự án triển khai cụ thể về: Phát triển hạ tầng số, dữ liệu số; ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo trong các ngành, lĩnh vực; chuyển đổi số cho doanh nghiệp, nông nghiệp, du lịch, y tế, giáo dục,... phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phân kỳ thực hiện (theo năm, giai đoạn 5 năm), phân bổ ngân sách, huy động nguồn lực xã hội, bảo đảm tính khả thi.

6.2. Tham mưu, đề xuất với Ban Chỉ đạo về những giải pháp, cơ chế, chính sách cần sửa đổi hoặc ban hành mới, phục vụ phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; thường xuyên báo cáo Ban Chỉ đạo về kết quả triển khai, các khó khăn, vướng mắc; xin ý kiến chỉ đạo kịp thời.

6.3. Chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo chức năng, nhiệm vụ được giao; tổ chức kiểm tra, đôn đốc tiến độ, chất lượng thực hiện; xử lý, tháo gỡ vướng mắc, bảo đảm các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

6.4. Đề xuất/ban hành các cơ chế, chính sách: Thu hút đầu tư, nhân tài; khuyến khích doanh nghiệp nghiên cứu, phát triển, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; hỗ trợ chuyển đổi số trong doanh nghiệp nhỏ và vừa; ưu tiên ngân sách, khuyến khích đối tác công tư, quỹ đầu tư mạo hiểm... Tạo môi trường thuận lợi về thủ tục hành chính, pháp lý để tổ chức, cá nhân yên tâm tham gia đầu tư, nghiên cứu, ứng dụng công nghệ.

7. Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội

7.1. Phối hợp tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, doanh nghiệp và nhân dân hưởng ứng các chủ trương, chính sách, nhiệm vụ của Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch hành động.

7.2. Phát động phong trào thi đua sáng tạo, khởi nghiệp; tăng cường giám sát và tổ chức các hội nghị phản biện xã hội đối với các chính sách, dự án trọng điểm về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phối hợp với Ban Chỉ đạo 57 để tiếp nhận và xử lý các ý kiến phản ánh từ cộng đồng, những khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện để báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương.

7.3. Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng, Đoàn thanh niên, các hội, hiệp hội... phối hợp với các doanh nghiệp công nghệ số tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn kỹ năng số cho tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh... và các đối tượng có liên quan.

8. Cơ chế thông tin, báo cáo, sơ kết, tổng kết, giám sát, đánh giá và tuyên truyền

8.1. Công khai, minh bạch thông tin về các chương trình, chính sách hỗ trợ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Minh bạch quy trình phê duyệt, quản lý, sử dụng kinh phí; tạo cơ chế tự chủ hơn cho tổ chức phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

8.2. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về vai trò, kết quả của việc phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân thành phố.

8.3. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội thành phố định kỳ **trước ngày 10 hàng tháng, ngày 10 hàng quý, ngày 10 tháng 12 hàng năm** báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch hành động gửi về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo Thường trực Thành ủy, đồng thời gửi báo cáo về Ban Chỉ đạo Trung ương và cập nhật vào hệ thống giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW theo hướng dẫn của Trung ương.

8.4. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ đã đề ra tại Kế hoạch hành động, các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Hằng năm, Ban Chỉ đạo tổ chức kiểm tra liên ngành tại một số địa phương, đơn vị trọng điểm; sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm; kịp thời có các điều chỉnh về cơ chế, chính sách, văn bản quy định, mục tiêu, giải pháp phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Giữa và cuối nhiệm kỳ hoặc theo chu kỳ 2,5 năm, tổ chức sơ kết, tổng kết theo giai đoạn trên phạm vi toàn thành phố; biểu dương, khen thưởng tập

thể, cá nhân tiêu biểu, đồng thời đề xuất phương hướng cho giai đoạn tiếp theo.

9. Kinh phí thực hiện và nguồn lực hỗ trợ

9.1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách (chi cho hoạt động khoa học và công nghệ, phát triển chuyên đổi số...) và nguồn xã hội hóa (đóng góp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân).

9.2. Khuyến khích các mô hình hợp tác công tư trong đầu tư hạ tầng số, trung tâm nghiên cứu, phát triển, trung tâm đổi mới sáng tạo.

9.3. Xây dựng cơ chế linh hoạt, minh bạch, công khai trong quản lý, sử dụng kinh phí; tăng cường kiểm tra, giám sát để tránh lãng phí, tiêu cực.

Kế hoạch này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Kế hoạch hành động số 309-KH/TU ngày 23/5/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng (cũ) và Chương trình số 60-CTr/TU ngày 24/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam (cũ) về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (để b/c),
- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để b/c),
- Văn phòng Trung ương Đảng (để b/c),
- Đảng ủy Bộ Khoa học và Công nghệ (để b/c),
- Các vụ địa phương và CQTT các Ban xây dựng Đảng của Trung ương tại khu vực MT-TN (để b/c),
- Thường trực HĐND thành phố,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc Thành ủy,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố,
- Các Ban thuộc HĐND thành phố,
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND thành phố,
- UBND các phường, xã, đặc khu,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Lương Nguyễn Minh Triết